

Bản án số: 327/2021 /HS-ST

Ngày: 23/ 12/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUÂN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thủy

Các Hội thăm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thủy

Bà Nguyễn Hải Yến

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoa là Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đào Xuân Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 277/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 255/ 2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 59/2021/HSST-QDDHPT ngày 26/11/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu H1, sinh ngày 02 tháng 11 năm 1985; Tại: Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn 1, xã T, huyện Q, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu X và bà: Trí Thị Y; Vợ con: Chưa có; Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2017/HSST ngày 15/06/2017 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông xử phạt **27** tháng tù về tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và **09** tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là **36** tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/09/2019, chưa được xóa án tích.

Nhân thân: **Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2021/HSST** ngày 21/09/2021 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội xử phạt đối với Nguyễn Hữu H1 15 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

***Bị hại:** Anh Trần Quang V, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Đình B, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 21/12/2020, Nguyễn Hữu H1 đến quán internet “N” do chị Vũ Thanh H2- SN 1993, HKTT: Số 104B đường C, phường V, quận H, thành phố Hà Nội là chủ quán, với mục đích để chơi điện tử. H1 chơi điện tử được khoảng 40 phút thì H1 ra về, khi đi ra đến cửa của quán H1 nhìn thấy 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, sơn màu nâu, BKS 29X1-044.89 của anh Trần Quang V, sinh năm 1996, trú tại: thôn H, xã Đ, huyện C, TP.Hà Nội (anh V đang chơi điện tử bên trong quán internet “N”), dừng trước cửa quán, xe không khóa cổ, không khóa càng, không có người trông giữ. Thấy vậy, H1 dùng tay đẩy chiếc xe máy của anh V về phía sau, dắt xuống lòng đường và dắt chiếc xe máy của anh V đi đến khu vực ngã tư Bà Triệu- Tô Hiệu Hà Đông thì gặp một người nam giới không quen biết làm nghề đánh chìa khóa, H1 thuê đánh một chiếc chìa khóa để mở khóa điện của chiếc xe. Sau khi có chìa khóa, H1 dùng chìa khóa vừa thuê đánh được mở khóa điện, nổ máy, điều khiển xe đi bỏ đi và dùng chiếc làm phương tiện đi lại.

Đến ngày 22/12/2020, H1 điều khiển chiếc xe đi tìm nơi tiêu thụ, khi đi đến khu vực phường Quang Trung, quận Hà Đông gặp và nhờ một người nam giới làm nghề chạy xe ôm (H1 không biết tên, địa chỉ) đứng ở bên đường chỉ chỗ cho H1 cầm cố chiếc xe. Người nam giới dẫn H1 đến gặp anh Nguyễn Đình B, sinh năm 1985, trú tại: thôn T, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội là người bán hàng nước tại khu vực trước cửa tòa nhà F thuộc phường L, quận H. Tại đây, H1 nói với anh B chiếc xe là của H1, H1 có xuất trình CCCD mang tên Nguyễn Hữu H1, địa chỉ xã T- huyện Q- Hà Nội. B có viết 01 giấy thỏa thuận cầm đồ kiêm xuất tiền có giá trị từ ngày 22/12/2020 đến ngày 01/01/2021 và H1 có ký vào giấy thỏa thuận cầm đồ, H1 đã cầm cố chiếc xe cho anh B lấy số tiền là 4.000.000 đồng, toàn bộ số tiền H1 đã chi tiêu cá nhân hết.

Sau khi nhận cầm cố chiếc xe cho H1, khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/4/2021, Nguyễn Đình B đang điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS 29X1-044.89 là chiếc xe nhận cầm cố của H1 đi tại khu vực trước số 734 đường Q, quận H, Hà Nội thì anh Trần Quang V đang trên đường về nhà nhìn thấy, Anh V đã yêu cầu B dừng xe và gọi điện báo Công an phường Phú La đến để giải quyết. Anh Nguyễn Đình B đã tự nguyện giao nộp chiếc xe.

Đối với anh Trần Quang V, sau khi phát hiện bị mất trộm chiếc xe máy Honda Dream, đã đến công an phường Văn Quán trình báo sự việc.

Vật chứng thu giữ, gồm:

01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS 29X1-044.89, số máy HA08E1142812, số khung RLHHA08008Y522421;

01 giấy tờ thỏa thuận cầm đồ kiêm xuất tiền (do anh B giao nộp); 01 chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy mang tên Đỗ Văn H3, sinh năm 1976, HKTT: xã Đ, huyện C, Hà Nội; 01 giấy bán, cho, tặng xe ngày 30/10/2013; 01 bản phô tô

chứng thực chứng minh nhân dân số 111562719 mang tên Đỗ Văn H3, sinh năm 1976, HKTT: xã Đ, huyện C, Hà Nội (do anh V giao nộp);

01 (một) đoạn video ghi lại hình ảnh Nguyễn Hữu H1 dắt xe chiếc Honda Dream, 29X1-044.89 ra khỏi quán internet “N” (do anh Đinh Hoàng S, sinh năm 1992, trú tại 104B, đường C, xã T, Hà Nội giao nộp).

Ngày 29/06/2021, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Hà Đông, kết luận: *giá trị 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 29X1-044.89, số máy: HA08E1142812 và số khung RLHHA08008Y522421 là 10.500.000 đồng.*

Ngày 23/04/2021, Cơ quan CSĐT Công an quận Hà Đông ra quyết định trưng cầu giám định số 342 trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội giám định số khung, số máy của chiếc xe mô tô máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 29X1-044.89. Tại bản kết luận giám định số 3816/KL-PC09-Đ3 ngày 14/05/2021 của phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, đeo BKS:29X1-044.89, gửi giám định, hiện tại có số số khung RLHHA08008Y522421 và số máy: HA08E1142812 là số nguyên thủy.*

Ngày 24/08/2021, Cơ quan CSĐT Công an quận Hà Đông ra quyết định trưng cầu giám định số 1118 trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự- công an thành phố Hà Nội giám định chữ viết, chữ ký đứng tên Nguyễn Hữu H1- sinh năm 1985, trú tại: Thôn 1, xã T, huyện Q, thành phố Hà Nội. Tại bản kết luận giám định số 6837/KL-PC09-Đ3 ngày 22/09/2021 của phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *Chữ (ký hiệu A) với chữ viết đứng tên Nguyễn Hữu H1 trên các mẫu so sánh (ký hiệu M1, M2) không phải là chữ do cùng một người viết ra.*

Chữ ký, chữ viết dòng họ tên Ng Hữu H1 (dưới chữ ký) trên mẫu cần giám định (ký hiệu A) với chữ ký, chữ viết đứng tên Nguyễn Hữu H1 trên các mẫu so sánh (ký hiệu M1, M2) là chữ do cùng một người ký và viết ra.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Quang V tài sản là 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS 29X1-044.89, số máy HA08E1142812 và số khung RLHHA08008Y522421, đã thu giữ nêu trên.

Đối với Nguyễn Đình B là người nhận cầm cố xe máy từ Nguyễn Hữu H1 nhưng quá trình điều tra xác định Nguyễn Đình B không biết được chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS:29X1-044.89 là chiếc xe do Nguyễn Hữu H1 có hành vi trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra đã nhắc nhở đối với Nguyễn Đình B, xét thấy là thỏa đáng.

Đối với nam thanh niên tên T là người đã giới thiệu Nguyễn Hữu H1 với Nguyễn Đình B để cầm cố tài sản trộm cắp mà có và người nam giới đánh chìa khóa xe máy, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp xác minh nhưng không xác định được nhân thân do vậy CQĐT tiếp tục xác minh xử lý khi có căn cứ.

Trước cơ quan điều tra, Nguyễn Hữu H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 273/CT-VKS-HĐ ngày 23/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố Nguyễn Hữu H1 về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Hữu H1 đã khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Nguyễn Hữu H1 như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu H1 từ 1 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù, tổng hợp với bản án số 48/2021/HSST ngày 21/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 02 năm 09 tháng tù đến 03 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2021.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người Bị hại không còn yêu cầu bồi thường gì về phần dân sự nên không xem xét.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đình B số tiền là 4.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Hữu H1 không có tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu H1 không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hữu H1 đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu giữ trong vụ án và kết luận giám định. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 21/12/2019, tại khu vực trước cửa quán internet “N”, số 104B, đường C, phường V, quận H, thành phố Hà Nội, Nguyễn Hữu H1 có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Trần Quang V tài sản là 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Deam màu nâu, đeo BKS 29X1-044.89, trị giá **10.500.000 đồng**. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu H1 đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H1 theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của chủ sở hữu nhằm mục đích chi tiêu cá nhân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ gây mất trật tự trị an, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc trước pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Hữu H1 có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích lại phạm tội, lần phạm tội này của bị cáo thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu H1 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình. Do đó bị cáo đủ điều kiện hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu đã có 01 tiền án về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa lại phạm tội Trộm cắp tài sản.

[7]. Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, xét thấy bị cáo Nguyễn Hữu H1 đã được pháp luật giáo dục, xong không lấy đó làm bài học lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải được xử lý nghiêm khắc trước pháp luật cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo cũng như đảm bảo công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm. Bản án số 48/2021/HSST ngày 21/9/2021 của Tòa án

nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội đã có hiệu lực pháp luật nên cần tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập do vậy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có đề nghị bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đình B yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh B số tiền 4.000.000 đồng là tiền mà bị cáo đã cầm cố chiếc xe máy cho anh B nên cần buộc bị cáo phải bồi số tiền là 4.000.000 đồng cho anh B.

[10]. Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ 01 đoạn Video camera của quán internet số 104B đường C, phường V, thành phố Hà Nội. Hội đồng xét xử xét thấy vật chứng là tài liệu kèm theo hồ sơ vụ án. Do đó không xử lý.

[11]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

[12]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu H1 phạm tội Trộm cắp tài sản

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Hữu H1 18 (mười tám) tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án số 48/2021/HSST ngày 21/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **33 (ba mươi ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu H1 phải bồi thường cho anh Nguyễn Đình B số tiền là 4.000.000 đồng.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Hữu H1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự trong vụ án Hình sự.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát quận Hà Đông;
- Thi hành án quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Thủy